|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG TH & THCS ĐẠI TÂN** | **KIỂM TRA CUỐI HKII NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 7**  **Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* |

1. **MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** (Số câu) | - Văn bản nghị luận | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 10 |
| Tỉ lệ % điểm | | | **20** |  | **15** | **10** |  | **15** |  |  | **60** |
| **2** | **Viết**  (số câu) | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1 | 1 |
| Tỉ lệ % điểm | | |  | **10** |  | **15** |  | **10** |  | **5** | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

*------------------ Hết -----------------*

1. **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII -NĂM HỌC 2023 -2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được thuật ngữ, nghĩa của từ Hán Việt được sử dụng trong văn bản.  **\*Thông hiểu**:  - Phép liên kết  - Các BPTT.  \***Vận dụng:**  - Thông điệp của văn bản.  - Liên hệ thực tế bản thân bằng việc làm cụ thể. | 4TN | 3TN, 1TL | 1TL | | 1TL |
| **2** | **Viết** | - Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản nghị luận vấn đề trong đời sống (tán thành).  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận vấn đề trong đời sống (tán thành).Trình bày rõ ràng; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện cảm xúc của bản thân đối với người hoặc sự việc được biểu cảm.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, ngôn ngữ giàu cảm xúc. Liên hệ thực tế bản thân. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **3TN**  **1TL** | **1 TL** | | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***40*** | ***20*** | | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | | **30** | |

*------------------ Hết -----------------*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 7**  **Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung

trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm.*

- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.

- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |
| Phương án trả lời | B | D | A | D | B | A | C |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**Câu 8 (1,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (0,5 đ)** | **Mức 2 (02,5 đ)** | **Mức 3 (0đ)** |
| Thông điệp:  - Bao bì ni lông gây nhiều tác hại cho con người và môi trường sống.  - Chúng ta cần hạn chế và sử dụng một cách hợp lí bao bì ni lông | HS đưa ra được câu trả lời là một trong hai nội dung . | Trả lời sai hoặc không trả lời. |

**Câu 9 (0,5điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (1,0 đ)** | **Mức 2 (0,5 đ)** | **Mức 3 (0đ)** |
| - Xác định được biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn là liệt kê.  - Nêu được tác dụng: chỉ ra cụ thể, rõ ràng những hậu quả kinh hoàng của việc đốt bao bì ni lông. | HS chỉ xác định được biện pháp tu từ mà không nêu được tác dụng. | Trả lời sai hoặc không trả lời. |

**Câu 10 (1,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (1,0 đ)** | **Mức 2 (0,5 đ)** | **Mức 3 (0đ)** |
| HS nêu được những việc làm hạn chế sử dụng bao bì ni lông: (HS nêu được 2 việc làm ghi điểm tối đa)  - Thay đổi thói quen sử dụng bao bì ni lông, cùng nhau giảm thiểu chất thải ni lông bằng cách giặt phơi khô để dùng lại. - Không sử dụng bao bì ni lông khi không cần thiết. - Sử dụng các túi đựng không phải bằng ni lông mà bằng giấy, lá, nhất là khi dùng để gọi thực phẩm. - Tuyên truyền về tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông cho gia đình, bè bạn và mọi người trong cộng đồng để cùng nhau tìm ra giải pháp cho vấn đề sử dụng bao bì ni lông một cách hợp lý để bảo vệ môi trường… | Học sinh nêu được một việc làm. | Trả lời nhưng không chính xác, hoặc không trả lời. |

**II. VIẾT (4,0đ)**

**A. Bảng điểm chung cho toàn bài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1. Cấu trúc bài văn | 0,25 điểm |
| 1. Nội dung | 2,0 điểm |
| 1. Trình bày, diễn đạt | 1,25 điểm |
| 1. Sáng tạo | 0,5 điểm |

**B. Bảng điểm chi tiết cho từng tiêu chí**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** |
| **Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0,25 điểm)** | | |
| 0,25 | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài và kết bài. Phần thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn có sự liên kết chặt chẽ với nhau. | - Mở bài: - Dẫn dắt vấn đề: "Bảo vệ môi trường thiên nhiên là bảo vệ cuộc sống của con người".  - Khẳng định: Đây là ý kiến hoàn toàn đúng đắn đã được thực tế chứng minh.  - Thân bài: Trình bày thực chất của ý kiến để bàn luận. Thể hiện thái độ tán thành ý kiến: bảo vệ môi trường là bảo vệ cuộc sống của chúng ta, bằng hệ thống lí lẽ, dẫn chứng.  - Kết bài: khẳng định tính xác đáng của ý kiến và sự cần thiết của việc tán thành ý kiến đó. |
| 0 | Chưa tổ chức được bài văn thành 3 phần (thiếu mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn) |
| **Tiêu chí 2. Nội dung (2,0 điểm)** | | |
| 2.0  (Mỗi ý trong tiêu chí được tối đa 0.5 điểm | - Vận dụng tốt các thao tác để làm bài văn nghị luận về vấn đề trong đời sống.  - Nêu được vấn đề cần bàn luận.  - Thể hiện được thái độ tán thành ý kiến bằng hệ thống lí lẽ, dẫn chứng.  - Khẳng định tính xác đáng của vấn đề và sự cần thiết của việc tán thành vấn đề. | Bài văn có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện được những nội dung sau:  - Dẫn dắt vấn đề: "Bảo vệ môi trường thiên nhiên là bảo vệ cuộc sống của con người".  - Khẳng định: Đây là ý kiến hoàn toàn đúng đắn đã được thực tế chứng minh.  *\* Giải thích:* môi trường thiên nhiên là toàn bộ điều kiện tự nhiên xung quanh như đất, nước, không khí, hệ sinh thái....  - Bảo vệ môi trường thiên nhiên nghĩa là bảo vệ các yếu tố kể trên đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống con người.  - Vì vậy nhận định khẳng định tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.  *\*Chứng minh:*  - Lợi ích của môi trường thiên nhiên:  + Không khí  + Nguồn nước  + Rừng  + Đất  - Hậu quả của việc hủy hoại môi trường thiên nhiên:  + Biến đổi khí hậu ( dẫn chứng)  + Ảnh hưởng sức khỏe con người (dẫn chứng).  + Tài nguyên thiên nhiên có nguy cơ bị cạn kiệt kéo theo các hiện tượng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất đe dọa trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng người dân.  *-. Biện pháp:*  + Bảo vệ môi trường không chỉ là nhiệm vụ của mỗi cá nhân, mỗi dân tộc mà còn là nhiệm vụ chung của toàn nhân loại.  + Trồng cây, gây rừng, trồng cây quanh khu vực sinh sống.  + Thu gom rác thải, đổ rác đúng nơi quy định, tái chế rác thải, xử lí chất thải độc hại trước khi thải ra môi trường .  + Hưởng ứng ngày môi trường thế giới.  + Sử dụng điện nước tiết kiệm, vệ sinh nhà cửa.  + Tuyên truyền lợi ích của môi trường  - Khẳng định lại vấn đề.  - Liên hệ bản thân về việc bảo vệ môi trường. |
| 1,0- 1,5 | - Nêu được vấn đề cần bàn luận.  - Thể hiện được thái độ tán thành ý kiến nhưng hệ thống lí lẽ, dẫn chứng chưa thật rõ ràng, thuyết phục.  - Khẳng định tính xác đáng của vấn đề. |
| 0,5- 0,75 | - Nêu được vấn đề cần bàn luận.  - Thể hiện được thái độ tán thành ý kiến nhưng chưa đưa ra được lí lẽ, dẫn chứng.  - Chưa khẳng định tính xác đáng của vấn đề. |
| 0.0 | Bài làm quá sơ sài hoặc không làm bài. |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1.25 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| 1,25 | - Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc lỗi nhẹ về chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch, xóa… | |
| 1,0 | - Vốn từ ngữ tương đối phong phú, nhiều đoạn sử dụng kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày tương đối sạch sẽ, ít gạch, xóa. | |
| 0,5 | - Vốn từ nghèo, câu đơn điệu. Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết không rõ ràng, bài văn trình bày chưa sạch sẽ. | |
| 0,0 | Mắc quá nhiều lỗi chính tả, diễn đạt không rõ nghĩa, chữ viết khó đọc. | |
| **4. Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| 0,5 | Lối phân tích, lối diễn đạt sáng tạo độc đáo. | |
| 0,25 | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. | |
| 0 | Chưa có sự sáng tạo. | |

Đại Tân, ngày 20 tháng 4 năm 2024

Người ra đề

**Huỳnh Thị Phượng**